TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 552/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 28 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 480/2018/HNST ngày 14 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trang Văn S, sinh năm: 1971.

Địa chỉ thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trương Thị T (tên gọi khác là Trương Thị Thùy T), sinh năm: 1972.

Địa chỉ thường trú: Ấp D, xã E, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Trang Văn S và bà Trương Thị T thật sự tự nguyện ly hôn và tự khai là không có con chung; không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trang Văn S và bà Trương Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trang Văn S và bà Trương Thị T tự khai không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Tài sản chung và nợ chung: Ông Trang Văn S và bà Trương Thị T tự khai không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), ông Trang Văn S và bà Trương Thị T mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0006685 ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trang Văn S và bà Trương Thị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường B, Quận C;
- Chi Cục THADS Quận C;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cô Hồng Mười